TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 22/9/2023
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Tâm

2. Bà Đặng Thị Thu Hương

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*: Bà Lê Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/TLST- HNGĐ ngày 24/7/2023 về việc "Tranh chấp Hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 28/8/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2023/QĐST - HNGĐ ngày 12/9/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Quỳnh T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu 6, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Triệu Hải N, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu 9, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện và lời khai tại Toà án, nguyên đơn chị Nguyễn Quỳnh T trình bày:

Chị và anh Triệu Hải N có đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 12/10/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, không bị ai ép buộc. Sau kết hôn, hai vợ chồng về chung sống với nhau tại

nhà chồng thuộc khu 9, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh thường xảy ra mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hợp nhau. Anh N không chịu khó làm ăn và không quan tâm đến cuộc sống của gia đình nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách, không hòa hợp. Nay tình cảm vợ chồng không còn chị xin ly hôn với anh N.

Về con chung: Chị và anh Triệu Hải N có 01 con chung là cháu Triệu Minh Đ, sinh ngày 14/02/2021. Khi ly hôn do cháu Triệu Minh Đ còn nhỏ lại đang ở cùng chị nên chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Minh Đ. Chị không đề nghị anh Triệu Hải N phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Triệu Hải N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên không thể hiện được quan điểm của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng cũng như việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ của người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Quỳnh T đối với anh Triệu Hải N.

Xử: Cho chị Nguyễn Quỳnh T được ly hôn với anh Triệu Hải N.

Về con chung: Giao con chung là cháu Triệu Minh Đ, sinh ngày 14/02/2021 cho chị Nguyễn Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Triệu Hải N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T do chị T không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Chị Nguyễn Quỳnh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa chị Nguyễn Quỳnh T với anh Triệu Hải N. Bị đơn là anh Triệu Hải N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 9, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với chị Nguyễn Quỳnh T và anh Triệu Hải N. Chị Nguyễn Quỳnh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Quỳnh T là phù hợp.

Đối với anh Triệu Hải N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Triệu Hải N là phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Triệu Hải N có đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/10/2020 tại UBND xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, hai bên tự nguyện tìm hiểu, không bị ép buộc. Đây là cuộc hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, phù hợp với các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà chồng ở khu 9, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ được một thời gian sau đó thì hai vợ chồng đều làm ăn ở thành phố Hà Nội. Tuy nhiên thời gian gần đây chị T và anh N thường xảy ra mâu thuẫn nên chị T và anh N đã ly thân. Kể từ khi phát sinh mâu thuẫn đến nay giữa chị T và anh N không có biện pháp nào để hàn gắn hạnh phúc gia đình, hai vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai nữa. Xét thấy cuộc sống chung giữa chị T và anh N mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị T đề nghị ly hôn với anh N là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Nguyễn Quỳnh T và anh Triệu Hải N có 01 con chung là cháu Triệu Minh Đ, sinh ngày 14/02/2021. Khi ly hôn chị T đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Triệu Minh Đ. Xét đề nghị của chị T là chính đáng bởi lẽ chị T đang là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ. Hơn nữa cháu còn rất nhỏ, dưới 36 tháng tuổi nên rất cần sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho con chung, cần giao cháu Triệu Minh Đ cho chị Nguyễn Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Triệu Hải N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Nguyễn Quỳnh T vì chị T tự nguyện không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp gia đình: Chị Nguyễn Quỳnh T không đề nghị Toà án giải quyết. Mặt khác, anh Triệu Hải N không đến Tòa án làm việc nên không thể hiện được quan điểm của mình về vấn đề này nên không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Quỳnh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271, khoản 1 và khoản 3 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Quỳnh T đối với anh Triệu Hải N.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Quỳnh T được ly hôn với anh Triệu Hải N.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Triệu Minh Đ, sinh ngày 14/02/2021 cho chị Nguyễn Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Triệu Hải N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T do chị T không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

3. VÒ tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4 Về án phí: Chị Nguyễn Quỳnh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Quỳnh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002518 ngày 21/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

5. Chị Nguyễn Quỳnh T, anh Triệu Hải N vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã Thạch Sơn, h.Lâm Thao;
(Đăng ký KH ngày 12/10/2020)
- Đương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thu Trang